

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 190/2024/HC-PT
Ngày 29/3/2024
Về việc Khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vũ Đông;
Ông Phạm Việt Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đỗ Quyên, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 781/2023/TLPT-HC ngày 20 tháng 11 năm 2023 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”, do có kháng cáo của người bị kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 56/2023/HC-ST ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2476/2024/QĐ-PT ngày 05 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

*** Người khởi kiện:** Ông Nguyễn Phẩm Gi, sinh năm 1939 và bà Chu Thị V, sinh năm 1946; đều vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Nguyễn Đức Gi1, sinh năm 1976; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ: phố K, xã Kim S, huyện Gia L, thành phố Hà Nội.

*** Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Gia L, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Việt C - Phó Chủ tịch; có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. UBND xã Kim S, huyện Gia L, thành phố Hà Nội; *Người đại diện theo ủy quyền*: Ông Nguyễn Viết Th - Phó Chủ tịch; vắng mặt.

2. Hộ gia đình ông Nguyễn Đức Gi1, bà Nguyễn Thị Trường Giang; địa chỉ: phố K, xã Kim S, huyện Gia L, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

3. Hộ gia đình ông Nguyễn Đức Đ; địa chỉ: phố K, xã Kim S, huyện Gia L, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Trường S1, bà Nguyễn Thị Thu H; địa chỉ: số 10-7904 khu đô thị Viglacera, phường Xuân Ph, quận Nam Từ L1, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện người khởi kiện ông Nguyễn Phẩm Gi, bà Chu Thị Vinh trình bày:**

Ngày 09/8/2007, UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 3148/QĐ-UBND về việc thu hồi 155.183m² đất tại các xã: Phú Thị, Lê Chi, Kim Sơn, Đặng Xá, huyện Gia Lâm, giao Sở Giao thông công chính Hà Nội thực hiện Dự án nâng cấp mở rộng tuyến đường nối từ Quốc lộ 5 và khu công nghiệp Hapro (giai đoạn 1).

Ngày 29/12/2017, UBND huyện Gia L ban hành Quyết định số 18937/QĐ-UBND, Quyết định số 18938/QĐ-UBND, Quyết định 18939/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án. Đồng thời cùng ngày, UBND huyện Gia L ban hành Quyết định số 18987/QĐ-UBND, Quyết định số 18988/QĐ-UBND, Quyết định số 18989/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền với đất đối với hộ bà Chu Thị Vinh, hộ ông Nguyễn Đức Đ, hộ ông Nguyễn Đức Gi1 tại phố K, xã Kim S, huyện Gia L, thành phố Hà Nội cụ thể:

- Đối với hộ bà Chu Thị V: Thu hồi diện tích 23,1m² đất thuộc thửa đất số 29, tờ bản đồ số 28. Bồi thường, hỗ trợ giá trị quyền sử dụng đất của diện tích đất thu hồi: 23,1m² x 12.625.100 đồng = 291.639.810 đồng.

- Đối với hộ ông Nguyễn Đức Đ: Thu hồi diện tích đất 79,50m² thuộc thửa đất số 29, tờ bản đồ số 28. Bồi thường, hỗ trợ giá trị quyền sử dụng đất của diện tích đất thu hồi: 79,50m² x 12.625.100 đồng = 1.003.695.450 đồng; bồi thường, hỗ trợ về tài sản gắn liền với đất thu hồi gồm: nhà ở công trình gắn liền với đất: 161.072.364 đồng; cây cối: 540.000 đồng; khoản hỗ trợ khác: 49.944.000 đồng. Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ: 1.215.215.814 đồng.

- Đối với hộ ông Nguyễn Đức Gi1: Thu hồi diện tích đất 76,90m² thuộc thửa đất số 29, tờ bản đồ số 28. Bồi thường về đất: 76,90m² x 12.625.100 đồng = 970.870.190 đồng; nhà ở công trình gắn liền với đất: 204,467.003 đồng; các khoản hỗ trợ khác: 28.104.000 đồng. Tổng tiền bồi thường hỗ trợ: 1.203.441.193 đồng.

Không đồng ý với các quyết định trên bà Chu Thị V, ông Nguyễn Đức Đ, ông Nguyễn Đức Gi1 khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện Gia L. Trên cơ sở Báo cáo số 168BC-TTr ngày 14/5/2020 của Thanh tra huyện Gia L. Ngày 30/6/2020, Chủ tịch UBND huyện Gia L ban hành các Quyết định số 4294/QĐ-UBND, Quyết định

số 4295/QĐ-UBND, Quyết định số 5198/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Nguyễn Đức Đ, ông Nguyễn Đức Gil, bà Chu Thị V. Nội dung: Hủy bỏ các Quyết định phê duyệt phương án cho hộ gia đình ông Nguyễn Đức Đ, ông Nguyễn Đức Gil, bà Chu Thị V bị thu hồi đất tại phố K, xã Kim S, huyện Gia L, thành phố Hà Nội. Giao Phòng Tài nguyên Môi trường huyện Gia L phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất huyện, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố hướng dẫn UBND xã Kim S xác định lại chủ sử dụng đất và diện tích hiện trạng nằm trong chỉ giới GPMB thuộc quyền sử dụng theo đúng quy định của pháp luật; giao Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Gia L phối hợp với Phòng Tài nguyên Môi trường và Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố lập lại phương án BTHT và TĐC thông qua Hội đồng BTHT và TĐC, trình UBND huyện phê duyệt phương án BTHT và TĐC cho người bị thu hồi theo đúng quy định.

Ngày 05/01/2021, UBND huyện Gia L ban hành Quyết định số 258/QĐ-UBND về việc hủy 03 quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho 03 hộ gia đình gồm hộ ông Nguyễn Đức Gil, hộ ông Nguyễn Đức Đ, hộ bà Chu Thị V tại phố K, xã Kim S, huyện Gia L, thành phố Hà Nội để thực hiện Dự án.

Không đồng ý với các quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện Gia L, ông Nguyễn Đức Đ, ông Nguyễn Đức Gil, bà Chu Thị V khiếu nại tiếp đến Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội. Ngày 10/5/2021, Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội ban hành các quyết định về việc tạm dừng xác minh đơn của ông Đ, ông Gil và bà V. Lý do: UBND huyện Gia L đã ban hành Quyết định số 258/QĐ-UBND về việc hủy bỏ các quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ về đất, tài sản gắn liền với đất và tái định cư của 03 hộ. Cùng ngày, Văn phòng UBND thành phố Hà Nội có các Văn bản số 4145/VP-BTCD, số 4146/VP-BTCD, số 4147/VP-BTCD thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội *“Yêu cầu UBND huyện Gia L tiến hành đo đạc thực tế, xác định chủ sử dụng đất và diện tích hiện trạng nằm trong chỉ giới giải phóng mặt bằng và lập lại phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho người thu hồi đất theo đúng quy định”*.

Ngày 24/6/2021, Tổ công tác giúp việc thực hiện công tác giải phóng mặt bằng xác minh và lập biên bản điều tra hiện trạng, xác minh đất đai, tài sản gắn liền với đất nằm trong chỉ giới phục vụ công tác giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đối với diện tích đất của hộ gia đình bà Chu Thị V.

Ngày 25/6/2021, Công ty cổ phần tư vấn dịch vụ trắc địa và thương mại lập hồ sơ kỹ thuật thửa đất phục vụ công tác giải phóng mặt bằng đối với thửa đất của gia đình bà Chu Thị Vinh. Diện tích đất hiện trạng của hộ bà Vinh là 835,8m² trong đó: diện tích nằm trong chỉ giới là 179,40m², diện tích nằm ngoài ngoài chỉ giới là 656,40m². Cùng ngày, UBND xã Kim S lập Giấy xác nhận về việc sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất bị thu hồi trong phạm vi thực hiện Dự án.

Ngày 28/9/2021, UBND xã Kim S ban hành Thông báo số 346/TB-UBND về việc công khai dự thảo phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ GPMB của 02 phương án đất ở, trong đó có phương án của hộ bà Chu Thị Vinh, ông Nguyễn Phẩm Gi.

Ngày 19/10/2021, UBND xã Kim S lập biên bản kết thúc công khai dự thảo phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ GPMB của 02 phương án đất ở, trong đó có phương án của hộ gia đình bà Chu Thị V, ông Nguyễn Phẩm Gi.

Ngày 15/1/2021, Ban quản lý dự án ban hành Tờ trình số 223/TTr-BQLCTGT; ngày 19/11/2021, Phòng Tài nguyên và Môi trường ban hành Tờ trình số 2926/TTr-TN&MT về việc đề nghị ban hành quyết định thu hồi đất đối với hộ bà V.

Ngày 24/11/2021, UBND huyện Gia L ban hành Quyết định số 7653/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của hộ gia đình bà Chu Thị V để thực hiện Dự án. Nội dung: Thu hồi 179,4m² đất tại thửa số 29, tờ bản đồ số 28 của hộ gia đình bà Chu Thị V tại phố K, xã Kim S, huyện Gia L, Hà Nội.

Cùng ngày, UBND huyện Gia L ban hành Quyết định số 7654/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền với đất và tái định cư đối với hộ bà Vinh. Nội dung: bồi thường về đất: 179,4m² x 12.625.100 đồng/m² = 2.264.942.940 đồng; nhà ở công trình trên đất: 283.579.440 đồng; hỗ trợ khác: 22.416.000 đồng.

Bà Chu Thị Vinh và ông Nguyễn Phẩm Gi trình bày: UBND huyện Gia L thực hiện việc lập 01 phương án bồi thường cho hộ gia đình bà Vinh là không đúng với hồ sơ pháp lý và thực tế sử dụng đất của các thửa đất. UBND huyện Gia L căn cứ Biên bản điều tra, khảo sát, đo đạc kiểm đếm ngày 24/6/2021, Hồ sơ kỹ thuật thửa đất và Giấy xác nhận nguồn gốc đất ngày 25/6/2021 là không đúng gây thiệt hại cho 03 hộ gia đình. Bồi lẽ: Thửa đất số 29, tờ bản đồ số 28 đã được chia theo di chúc năm 2006 của mẹ bà là cụ Nguyễn Thị L2 cụ thể: ông Gi1 được chia diện tích khoảng 113m², ông Đ diện tích khoảng 113m², bà Vinh diện tích khoảng 214m². Việc chia thửa đất đã được cán bộ địa chính UBND xã Kim S đo đạc, lập biên bản xác định ranh giới cho các thửa đất và ký xác nhận các hộ gia đình thực hiện nghĩa vụ đóng thuế đất hàng năm với từng thửa theo quy định. Ngày 16/8/2006, các hộ gia đình đã kê khai làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và được UBND xã Kim S tiếp nhận nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận.

Không đồng ý với các quyết định trên, ngày 08/12/2021, bà Chu Thị V và ông Nguyễn Phẩm Gi khởi kiện đến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị giải quyết những vấn đề sau:

- Hủy Quyết định số 7653/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND huyện Gia L về việc thu hồi đất đối với hộ gia đình bà Chu Thị V.

- Hủy Quyết định số 7654/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND huyện Gia L về việc phê duyệt phương án, bồi thường hỗ trợ đối với hộ gia đình bà Chu Thị V.

- Yêu cầu UBND huyện Gia L chỉ đạo các đơn vị có chức năng kiểm tra, tiến hành đo đạc thực tế, xác định chủ sử dụng đất và diện tích hiện trạng nằm trong chỉ giới giải phóng mặt bằng và lập lại phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho 03 hộ riêng biệt bị thu hồi đất tại các thửa số 29(1), 29(2), 29(3) tờ bản đồ số 28.

*** Người bị kiện UBND huyện Gia L trình bày:**

UBND huyện Gia L cung cấp toàn bộ hồ sơ liên quan đến việc thực hiện dự án, trình tự thủ tục ban hành quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án, bồi thường hỗ trợ; đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

UBND xã Kim S cung cấp toàn bộ hồ sơ liên quan đến nguồn gốc đất của hộ gia đình bà Vinh; đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Hộ gia đình ông GiL, ông Đ: thống nhất quan điểm trình bày và đề nghị như người khởi kiện.

Ông Nguyễn Trường SI và bà Nguyễn Thị Thu H: Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật không có ý kiến gì khác.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 56/2023/HC-ST ngày 31/3/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định: Căn cứ Điều 3, khoản 4 Điều 32, khoản 1 Điều 116, điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính, Luật đất đai 2013, Nghị định số 44/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định chi tiết thi hành Luật đất đai, Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; Nghị quyết số 326/NQ-HĐTP ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Phẩm Gi và bà Chu Thị V. Hủy Quyết định số 7563/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 về việc thu hồi đất và Quyết định số 7564/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của UBND huyện Gia L;

Buộc UBND huyện Gia L phải thực hiện lại việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất cho hộ gia đình ông Nguyễn Phẩm Gi và bà Chu Thị V theo đúng trình tự quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí, thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/7/2023, người bị kiện là UBND huyện Gia L có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm theo hướng bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Phẩm Gi và bà Chu Thị V.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện ông Nguyễn Phẩm Gi và bà Chu Thị Vinh đều vắng mặt;

Người đại diện theo ủy quyền của của người khởi kiện có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện UBND huyện Gia L vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 56/2023/HC-ST ngày 31/3/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Phẩm Gi và bà Chu Thị V là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. UBND huyện Gia L kháng cáo nhưng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ gì mới, do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của người bị kiện UBND huyện Gia L. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính 2015, bác kháng cáo của UBND huyện Gia L, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm. Tuy nhiên xét thấy bản án sơ thẩm ghi chưa chính xác số hiệu của 02 quyết định hành chính bị khởi kiện: Trong bản án ghi: Quyết định số 7563/QĐ-UBND và Quyết định số 7564/QĐ-UBND cùng ngày 24/11/2021 của UBND huyện Gia L là không đúng mà phải là Quyết định số 7653/QĐ-UBND và Quyết định số 7654/QĐ-UBND cùng ngày 24/11/2021 của UBND huyện Gia L mới đúng. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chỉnh lý lại sai sót này của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cơ sở ý kiến trình bày của các bên đương sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tổ tụng:

- Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Phẩm Gi1 và bà Chu Thị V khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định về việc thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư của UBND huyện Gia L. Đây là các quyết định hành chính của cơ quan hành chính nhà nước ban hành trong lĩnh vực quản lý đất đai, đồng thời thuộc đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính theo quy định tại Điều 30 Luật Tổ tụng hành chính. Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 3, Điều 30, khoản 4 Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính.

- Về thời hiệu khởi kiện: Bà V, ông Gi khởi kiện các quyết định nêu trên là còn thời hiệu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

- Kháng cáo của người bị kiện UBND huyện Gia L làm trong hạn luật định, được chấp nhận xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

- Phiên tòa phúc thẩm mở lần thứ hai, các đương sự đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt, trong đó người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện và người bị kiện có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính, xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của người bị kiện UBND huyện Gia L, Hội đồng xét xử thấy:

Xét tính hợp pháp của Quyết định số 7653/QĐ-UBND và Quyết định số 7654/QĐ-UBND cùng ngày 24/11/2021 của UBND huyện Gia L:

- Về thẩm quyền, trình tự thủ tục: Thực hiện Dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ quốc lộ 5 vào khu công nghiệp Hapro giai đoạn 1, UBND huyện Gia L đã ban hành Quyết định số 7653/QĐ-UBND và Quyết định số 7654/QĐ-UBND cùng ngày 24/11/2021 về việc thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với gia đình bà Chu Thị V là đúng quy định về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Luật đất đai năm 2013, Luật tổ chức chính quyền địa phương; Điều 17 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

- Về nội dung quyết định:

+ Về nguồn gốc đất bị thu hồi: Thửa đất của ông Nguyễn Phẩm Gi, bà Chu Thị V có nguồn gốc là đất thổ cư của bà Nguyễn Thị L2 sử dụng từ trước năm 1980. Năm 1993, bà L2 chuyển quyền sử dụng nhà đất ở cho vợ chồng con gái là bà V, ông Gi được toàn quyền sử dụng thửa đất số 29, diện tích 374m² được UBND xã Kim S xác nhận và có trích lục từ bản đồ địa chính xã đo năm 1993 kèm theo. Năm 1996, bà V, ông Gi làm giấy xin trả lại một phần tài sản cho bà Nguyễn Thị L2. Năm 1997, bà L2 lập di chúc để lại cho anh Nguyễn Đức Gi1 và anh Nguyễn Đức Đ (là con của bà V và ông Gi) mỗi người khoảng 100m² (13,8m² mặt đường chia đôi nhau, từ mặt đường chạy sâu vào trong là 10m). Năm 2006, gia đình bà V họp thống nhất việc phân chia sử dụng đất cho các thành viên, gồm: anh Nguyễn Đức Gi1 được sử dụng 129m², anh Nguyễn Đức Đ được sử dụng 187m², phần diện tích còn lại là của bà Chu Thị V sử dụng. Năm 2003, gia đình bà V nhận chuyển nhượng 40m² đất thổ cư của gia đình bà Nguyễn Thị Nh. Năm 2020 anh Nguyễn Đức Gi1 nhận chuyển nhượng diện tích 362m² của gia đình ông Phạm Đăng H1 và bà Nguyễn Thị Minh A. Ngày 16/8/2006 anh Gia, anh Đ và bà V đã làm đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và được UBND xã Kim S lập biên bản xác định ranh giới, mốc

giới các thửa đất: Hộ anh Đ diện tích 115m², hộ ông Gi diện tích 214m², hộ anh Gi1 diện tích 113m². Bản di chúc của bà L2 có người làm chứng là bà V, ông Gi và cháu là chị Dương Thị H2. Phần diện tích các thửa đất tuy có sai lệch nhưng năm 2006 gia đình bà V đã có sự thống nhất kê khai tài sản, đăng ký quyền sử dụng đất với nội dung và tinh thần phù hợp với di chúc của bà L2 từ năm 1997.

Trong quá trình giải quyết vụ án hộ gia đình bà Vinh đều thừa nhận việc bà L2 khi viết di chúc có tinh thần tỉnh táo, minh mẫn, điều này thể hiện năm 2006 gia đình đã có sự thống nhất kê khai tài sản đăng ký quyền sử dụng đất như yêu cầu của bà L2 từ năm 1997 là có chia đất cho ông Gi1 và ông Đ. Sự thừa nhận trên chứng tỏ vào thời điểm bà L2 viết bản di chúc còn khỏe mạnh, minh mẫn, không có sự ép buộc nào. Nội dung trong bản di chúc không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội phù hợp với quy định tại Điều 630 Bộ luật dân sự năm 2015. UBND xã Kim S cho rằng bản di chúc của cụ L2 không phù hợp với quy định của pháp luật nhưng không cung cấp tài liệu căn cứ chứng minh. Do đó, xác định bản di chúc cụ L2 để lại di sản cho ông Gi1 và ông Đ là hợp pháp và có hiệu lực pháp luật. Việc UBND xã Kim S, UBND huyện Gia L cho rằng bản di chúc của bà L2 không phù hợp với quy định của pháp luật vì không thể hiện việc bà L2 có bị lừa dối, đe dọa hay không nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh.

Như vậy, bản di chúc của bà Nguyễn Thị L2 là phù hợp quy định tại Điều 630 Bộ luật Dân sự năm 2015. Thửa đất số 29 thuộc quyền sử dụng của 3 hộ gồm: hộ ông Gi, hộ anh Gi1 và hộ anh Đ với tổng diện tích thửa đất là 374m². Việc chia thửa đất của 03 hộ theo di chúc của bà L2 là căn cứ phê duyệt phương án bồi thường nhằm đảm bảo quyền lợi cho cả 03 hộ. Do đó, ngày 24/11/2021, UBND huyện Gia L ban hành các Quyết định số 7653/QĐ-UBND và số 7654/QĐ-UBND về việc thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với gia đình bà Chu Thị V mà không lập phương án, bồi thường cho 03 hộ là không đúng quy định pháp luật, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của hộ anh Nguyễn Đức Gi1, hộ anh Nguyễn Đức Đ.

Đối với yêu cầu “Buộc UBND huyện Gia L kiểm tra, tiến hành đo đạc thực tế, xác định chủ sử dụng đất, diện tích hiện trạng và lập lại phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho 03 hộ riêng biệt bị thu hồi đất”: Xuất phát từ việc UBND huyện Gia L ban hành Quyết định số 7653/QĐ-UBND và Quyết định số 7654/QĐ-UBND cùng ngày 24/11/2021 là không đúng quy định pháp luật. Do đó, UBND huyện Gia L phải lập lại phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho cả 3 hộ bị thu hồi đất đảm bảo đúng quy định pháp luật và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của họ.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 56/2023/HC-ST ngày 31/3/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Phẩm Gi và bà Chu Thị V là đúng có căn cứ, quy định pháp luật. UBND

huyện Gia L kháng cáo nhưng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ mới, do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của UBND huyện Gia L.

Tuy nhiên, Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 56/2023/HC-ST ngày 31/3/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã ghi số hiệu các quyết định hành chính bị khởi kiện là Quyết định số 7563/QĐ-UBND và Quyết định số 7564/QĐ-UBND cùng ngày 24/11/2021 của UBND huyện Gia L là chưa chính xác, do vậy Hội đồng xét xử chỉnh lý lại cho chính xác là Quyết định số 7653/QĐ-UBND và Quyết định số 7654/QĐ-UBND cùng ngày 24/11/2021 của UBND huyện Gia L.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên UBND huyện Gia L, thành phố Hà Nội phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của người bị kiện là UBND huyện Gia L, thành phố Hà Nội;

Sửa quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 56/2023/HC-ST ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về số Quyết định hành chính của UBND huyện Gia L, cụ thể như sau:

Căn cứ Điều 3, khoản 4 Điều 32, khoản 1 Điều 116, điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính, Luật đất đai 2013, Nghị định số 44/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định chi tiết thi hành Luật đất đai, Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; Nghị quyết số 326/NQ-HĐTP ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Phẩm Gi và bà Chu Thị V. Hủy Quyết định số 7653/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 về việc thu hồi đất và Quyết định số 7654/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của UBND huyện Gia L;

Buộc UBND huyện Gia L phải thực hiện lại việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất cho hộ gia đình ông Nguyễn Phẩm Gi và bà Chu Thị V theo đúng trình tự quy định của pháp luật.

2. Về án phí: UBND huyện Gia L, thành phố Hà Nội phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số 0001953 ngày 18/7/2023 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Xác nhận UBND huyện Gia L, thành phố Hà Nội đã nộp xong án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- Cục THADS Tp Hà Nội;
- Các đương sự (theo đ/c);
- Lưu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Tự Học